TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ H

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 25 – 4 – 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

2. Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 17/5/1989; Nơi sinh: Thành phố H; Thường trú: 88 đường D, phường T, quận T, Thành phố H; Chỗ ở: 299/23 đường B, phường B, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Huỳnh Văn T và bà Ngô Thị M; Vợ Nguyễn Thị Trúc L; Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/11/2022, (có mặt).

Bị hại: Chị Huỳnh Thị Thu L, sinh năm 1996; Địa chỉ: 67/10 đường Ng, phường B, quận B, Thành phố H (xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1984; Địa chỉ: 523 đường L, phường H, quận T, Thành phố H (vắng mặt).

+ Ông Đinh Phú K, sinh năm 1982; Địa chỉ: 62 đường Đ, Phường 9, Quận 4, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05/11/2022, Ngô Văn T điều khiển xe gắn máy hiệu Airblade, biển số 59C1 – 368.60 lưu thông trên đường C1 về hướng đường Cầu Bưng, thấy chị Huỳnh Thị Thu L đang điều khiển xe gắn máy hiệu Airbale, biển số 75D1 – 376.08 lưu thông phía trước cùng chiều, trên baga phía trước xe có để 01 túi xách màu vàng, bên trong có chứa 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng và số tiền 3.805.000 đồng nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt và điều khiển xe gắn máy chạy theo chị L. Khi đến trước nhà số 60 đường CN1, phường S, quận T thì T điều khiển xe vượt lên, áp sát bên phải dùng tay trái giật túi xách của chị L rồi tăng ga bỏ chạy. Chị L liền tri hô và đuổi theo T đến trước số 01 Đường C6, phường S, quận T thì T bị ngã xe nên chị L cùng người dân bắt giữ giao Công an phường S xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Tuấn khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 2260/KLĐGTS ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng 128Gb, số Imel 350302398751xxx trị giá 19.990.000 đồng; 01 túi xách bằng da màu vàng có chữ Vachino, không xác định giá trị tài sản do không rõ xuất xứ, mã sản phẩm.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại Iphone màu đen imei 358687099475xxx đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe gắn máy Airblade màu cam đen biển số 59C1 – 36860, số khung RLHJF460XDY041xxx, số máy JF46E-0041xxx.

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay ca rô trắng sọc đen.

+ 01 (một) áo thun màu đen.

+ 01 (một) quần jean ngắn màu xanh.

+ 01 (một) nón bảo hiểm lưỡi trai màu đen.

+ 01 (một) túi xách màu vàng, có chữ VACHINO; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu vàng 128Gb; số tiền 3.805.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 56/Ctr-VKS ngày 06/4/2023 Viện Kiểm sát nhân quận T đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận T để xét xử bị cáo Ngô Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ;

Sau khi nghe lời khai nhận tội của bị cáo;

Sau khi nghe ý kiến tranh luận và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận T về mức án đối với bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, qua phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo Ngô Văn T đã thừa nhận vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05/11/2022 đã có hành vi điều khiển xe gắn máy hiệu Airblade biển số 59C1 – 368.60 cướp giật 01 túi xách màu vàng, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, 128Gb trị giá 19.990.000 đồng và số tiền 3.805.000 đồng, tổng trị giá 23.795.000 đồng của chị Huỳnh Thị Thu L tại trước nhà số 60 Đường C1, phường S, quận T thì bị bắt.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người khác khi lưu thông trên đường nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp "dùng thủ đoạn nguy hiểm". Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho chị Huỳnh Thị Thu L, chị L đã nhận lại tài sản, chị L không yêu cầu gì thêm, phần dân sự đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) điện thoại Iphone màu đen imei 358687099475xxx đã qua sử dụng, T khai dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy Airblade màu cam đen biển số 59C1 – 36860, số khung RLHJF460XDY041xxx, số máy JF46E-0041xxx, qua xác minh do Đinh Phú K, sinh năm 1982; Địa chỉ: 62 đường Đ, Phường 9, Quận 4, Thành phố H đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán xe cho anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1984 – chủ cửa

hàng xe gắn máy Tuấn D, địa chỉ: 523 đường L, phường P, quận T; Sau đó anh D đã bán xe lại cho T nhưng chưa đăng ký sang tên. Do T sử dụng xe gắn máy trên để đi cướp giật nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) áo sơ mi dài tay ca rô trắng sọc đen; 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần jean ngắn màu xanh; 01 (một) nón bảo hiểm lưỡi trai màu đen là những vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) túi xách màu vàng, có chữ VACHINO; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu vàng 128Gb và số tiền 3.805.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Huỳnh Thị Thu L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận T đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn T với mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2022.

Về xử lý vật chứng: (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 30/PNK ngày 21/02/2023).

+ Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone màu đen imei 358687099475xxx đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe gắn máy Airblade màu cam đen biển số 59C1 – 36860, số khung RLHJF460XDY041xxx, số máy JF46E-0041xxx.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay ca rô trắng sọc đen; 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần jean ngắn màu xanh; 01 (một) nón bảo hiểm lưỡi trai màu đen.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Quyên